TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2024/HS-ST

Ngày 21-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2024/QĐXX - HS, ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Minh T, sinh năm 2003, tại huyện H, tỉn B; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; con ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị khởi tố, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt)

Đại diện hợp pháp cho bị hại Giáp Mạnh C (Đã chết)

1. Bà Đặng Thị H, sinh năm 1960

2. Anh Giáp Văn K, sinh năm 1982

3. Anh Giáp Văn T1, sinh năm 1985

4. Anh Giáp Văn B, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã H, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị H, anh Giáp Văn K, anh Giáp Văn B:* Anh Giáp Văn T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn M, xã H, thị xã V,

tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đào Văn H1, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

3. Chị Đào Thị T2, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

4. Ông Lê Thanh M, sinh năm 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Lê Minh T T và anh Đào Văn H1, sinh ngày 01/5/2006, trú tại thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn L1, sinh năm 2002, trú tại thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang là bạn, cùng làm công nhân tại Cụm C, huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang. Khoảng 07 giờ ngày 20/9/2023, T đang ở nhà thì H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98D1- 374.06 (dung tích xi lanh 108cm^3 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 374.06) chở L1 đến đón T đi làm. H1 điều khiển xe mô tô chở T, L1 ngồi sau đi khoảng 03 km, T thấy tay của H1 bị run nên T bảo H1 đưa xe mô tô để T điều khiển thì H1 đồng ý, giao xe cho T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 374.06 chở L1 ngồi giữa, H1 ngồi sau cùng đi trên đường Q, theo hướng huyện H đi Đ của huyện V. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến Km 81 + 800 Quốc lộ C nơi giao nhau với đường đi vào thôn C thuộc địa phận thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Ở đầu đường có biển báo hiệu khu vực đông dân cư, đường giao nhau với đường không ưu tiên, trong khu vực biển báo đường giao nhau có ông Giáp Mạnh C, sinh năm 1955, trú tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 30K3-3877 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 30K3-3877) đi phía trước cùng chiều đang đi chếch chéo sang đường theo hướng từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của T, nhưng không bật xi nhan cảnh báo. Lúc này, T không giảm tốc độ, tiếp tục điều khiển xe đi với tốc độ theo T khai khoảng 50Km/giờ đi vào khu vực đường giao nhau, rồi tăng ga đi sang đường dành cho phương tiện đi ngược chiều, vượt xe mô tô của ông C nhưng không phát báo hiệu rồi để phần cánh yếm, sàn để chân trước bên phải xe mô tô va chạm vào bên trái đầu để chân chống chính, để chân sau, cần khởi động xe mô tô của ông C, tại phần đường của phương tiện đi ngược chiều. Sau va chạm giao thông, hai xe mô tô đổ, ông C, T cùng anh H1, anh L1 ngã ra đường. Hậu quả, ông C bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện rồi tử vong cùng ngày, T cùng anh L1,

anh H1 chỉ bị thương tích nhẹ tự điều trị tại nhà; hai phương tiện bi hư hỏng một phần.

Sau khi tai nạn xảy ra, các bên liên quan không báo tin ngay đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V (nay là thị xã V) tỉnh Bắc Giang. Chiều ngày 20/9/2023, anh Giáp Văn T1, sinh năm 1985 là con trai của ông C đã làm đơn trình báo vụ tai nạn giao thông tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V (nay là thị xã V) để giải quyết theo pháp luật. Cùng ngày 20/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V (nay là thị xã V) đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn, trưng cầu giám định, định giá thiệt hại tài sản theo quy định.

Kết quả khám nghiệm, dựng lại hiện trường thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại K + 800 Quốc lộ C thuộc địa phận thôn C, xã V, huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang, được trải nhựa thẳng phẳng rộng 11m, được chia thành hai chiều đường xe chạy bởi một vạch sơn đứt quãng màu vàng ở giữa rộng 0,15m; chiều V đi H rộng 5,40m, chiều từ H đi Đ rộng 5,45m. Bên phải đường có biển báo W207 giao nhau với đường cùng cấp. Khu vực trên bên trái đường có cống thoát nước rộng 0,86m, hai bên đường là nhà dân ở, cách hiện trường 150 mét bên trái đường hướng Hiệp H2 đi Đ có lối rẽ vào Cổng làng C1; hai đầu đường có biển báo khu vực đông dân cư.

Phải trái hiện trường theo chiều từ huyện H đi Đ, huyện V (nay là thị xã V) lấy mép đường nhựa bên trái nơi xảy ra vị trí tai nạn làm chuẩn. Cột điện số 5AB bên trái đường là mốc của hiện trường. Trên hiện trường để lại:

Vết trượt xước trên mặt đường nhựa phần đường bên trái (ký hiệu số 1), kích thước (12,55 x 0,12)m. Đầu tâm vết trượt xước cách mép đường bên trái 5,26m, cuối vết trượt xước là đầu để chân phía sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 30K3 - 3877 và cách mép đường bên trái 3,75m.

Xe mô tô biển kiểm soát 30K3 - 3877 đổ nghiêng bên trái mặt đường nhựa (ký hiệu số 2), đầu chếch hướng lề đường bên phải, đuôi chếch hướng lề đường bên trái, trục bánh trước cách mép đường bên trái 4,80m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 3,46m.

Vết trượt xước trên mặt đường nhựa phần đường bên trái (ký hiệu số 3), kích thước (12,35 x 0,35)m, đầu tâm vết trượt xước cách mép đường bên trái 3,23m và cách đầu tâm vết trượt xước ký hiệu số 1 là 4,97m; cuối vết trượt xước là đầu để chân phía sau bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 374.06 và cách mép đường bên trái 1,34m.

Bãi máu loang nằm trên mặt đường nhựa phần đường bên trái (ký hiệu số 4), kích thước (0,35 x 0,17)m; tâm bãi máu cách mép đường bên trái 3,29m và cách trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 30K3- 3877 là 1,50m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 374.06 đổ nghiêng bên phải ngoài lề đường bên trái (ký hiệu số 5), đầu xe chếch hướng nhà dân, đuôi chếch hướng lề đường

bên trái, trục bánh trước cách mép đường bên trái 2,15m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 1,40m và cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 30K3- 3877 là 5,70m. Từ trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 374.06 đến cột điện số 5AB khoảng cách 3,10m là mốc của hiện trường vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98D1-374.06, số máy JF45E0107653, số khung 580EY107572 (dung tích xi lanh 108cm^3 màu sơn xanh): Không có gương chiếu hậu hai bên. Không có tay cầm phía sau. Chắn bùn phía trước để lại vết mài sát nhựa, kích thước (0,16 x 0,06)m. Đầu tay phanh bên phải để lại vết trà sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,95m. Cánh yếm bên phải để lại vết tỳ nén vỡ khuyết bật rời khỏi xe. Ốp đứng bảo vệ máy xe bật rời khỏi xe. Ốp thân xe để lại vết tỳ nén vỡ khuyết, kích thước (0,19 x 0,07)m, tâm cách đất 0,36m. Sàn để chân bên phải để lại vết rạn nứt vỡ khuyết, kích thước (0,18 x 0,10)m, tâm cách đất 0,16m. Ốp sàn để chân bên phải bật rời khỏi xe. Để chân phía sau bên phải để lại vết trà sát mòn kim loại, kích thước (0,02 x 0,02)m, tâm cách đất 0,36m. Ốp bô để lại vết trà sát mòn nhựa, kích thước (0,26 x 0,05)m, tâm cách đất 0,30m. Ốp đèn xi nhan phía sau bên phải để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,04 x 0,01)m, tâm cách đất 0,71m. Mặt ngoài trục bánh trước, vành xe bên phải để lại vết mài sát có bám tạp chất màu đen, kích thước (0,08 x 0,02)m, tâm cách đất 0,24m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô, nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 30K3-3877, số máy 0000191, số khung 600032 (màu sơn đen): Kính gương chiếu hậu bên trái bị vỡ. Phần nhựa sườn xe bên trái để lại vết tì nén, vỡ khuyết, kích thước (0,29 x 0,08)m, tâm cách mặt đất 0,61m. Để chân sau bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,03)m, tâm cách đất 0,35m. Mặt ngoài chân chống giữa bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,08 x 0,02)m, tâm cách đất 0,20m. Mặt ngoài cần khởi động để lại vết mài sát mòn kim loại có bám tạp chất màu trắng và màu xanh, kích thước (0,05 x 0,02)m, tâm cách đất 0,27m. Mặt sau của ốp dây cô loa bên trái để lại vết mài sát sạch bụi đất, kích thước (0,12 x 0,05)m, tâm cách đất 0,27m. Đầu tay phanh bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách mặt đất 0,87m.

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Mạnh C2 thể hiện: Chiều dài tử thi 1,52m, đang trong giai đoạn mềm lạnh. Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to, bầm tím xung quanh hốc mắt hai bên. Hai lỗ mũi và khoang miệng có máu đông lẫn không đông. Vùng trán - thái dương - gò má trái, mũi, môi trên và môi dưới bên phải có diện sưng nề, sây sát da nông, mất lớp thượng bì để lộ nền màu đỏ hồng, kích thước (24 x 06)cm. Vùng thái dương, xung quanh vành tai phải có diện bầm tím, sưng nề, sây sát da, kích thước (11x05)cm. Sưng nề vùng thái dương - đỉnh trái trên diện (14 x 10)cm. Kiểm tra thấy gãy đốt sống cổ C3. Đỉnh vai trái và vùng ngực hai bên có nhiều vết bầm tím, sây sát da trên diện (26 x 20)cm. Kiểm tra thấy gãy kín 1/3 trong xương đòn, cung trước xương sườn 3, 4, 5, 6, 7 bên trái. Mặt mu bàn tay, cổ tay phải có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (12 x 03)cm.

Mặt sau ngoài khuỷu tay, 1/3 trên cẳng tay trái có nhiều vết bầm tím, sây sát da trên diện (13 x 09)cm. Mặt mu bàn tay trái có nhiều vết sây sát da trên diện (09 x 05)cm. Mặt trước gối trái có diện sây sát da, kích thước (10 x 04)cm. Mặt mu ngón 3, 4 bàn chân trái có diện sây sát da, kích thước (04 x 03)cm. Chọc hút bằng bơm kim tiêm thấy khoang ổ bụng không có máu, khoang lồng ngực trái có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt. Kiểm tra khoang mũi miệng thấy: Có nhiều máu đông lẫn không đông và dịch nhày đục. Hệ thống xương không tổn thương.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 2002/KLGĐTT-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của ông Giáp Mạnh C do đa chấn thương: Chấn thương sọ não; chấn thương ngực kín; gãy xương đốt sống cổ 3. Các tổn thương sưng nề, bầm tím, sây sát da được hình thành do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Trong đó tổn thương gãy đốt sống cổ, xương sườn gây tràn máu khoang mũi miệng - khoang lồng ngực, xuất huyết não, não thất, dưới nhện được hình thành với lực tác động mạnh, trực tiếp tạo nên là nguyên nhân tử vong của Giáp Mạnh C.

Tại bản kết luận giám định số 2252/KLKTHS ngày 17/11/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh B kết luận:

1. Dấu vết mài trượt kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) tại mặt sau bên trái đầu chân chống chính, để chân sau bên trái, cần khởi động của xe mô tô biển kiểm soát 30K3 - 3877, có chiều hướng từ sau ra trước (ảnh số 9, số A, số A, số 13 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy vỡ, mài sát nhựa tại cạnh dưới cánh yếm bên phải, bên phải sàn để chân trước của xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 374.06, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 9, số 11 bản ảnh khám phương tiện).

2. Không xác định được vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 30K3 - 3877 với xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 374.06 trên mặt đường, do hiện trường đã bị xáo trộn.

3. Chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện trong tư thế đứng, cùng chiều nhau.

4. Không xác định được tốc độ hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 20/9/2023 của Công an huyện V (nay là thị xã V) qua hơi thở của Lê Minh T xác định không có định lượng Ethanol.

Ngày 21/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V (nay là thị xã V) thu giữ được tại camera của gia đình anh Phạm Văn G, sinh năm 1976, trú tại thôn C, xã V, huyện V và camera của gia đình anh Nguyễn Minh T3, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang ở cạnh hiện trường vụ tai nạn toàn bộ video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông như nêu trên. Trong đó, thể hiện vị trí va chạm giữa hai phương tiện nêu trên tại phần đường ngược chiều.

Tại biên bản làm việc ngày 11/11/2023, Sở giao thông vận tải tỉnh B cung cấp trên hệ thống quản lý Giấy phép lái xe toàn quốc do ngành Giao thông vận tải quản lý thể hiện Lê Minh T chưa được cấp Giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Tại bản kết luận định giá tài sản sản số 37 ngày 28/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã V, tỉnh Bắc Giang kết luận: Tổng thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 98D1- 374.06 là 1.920.000 đồng, xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 30K3-3877 là 900.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 116/CT-VKS ngày 20/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lê Minh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Minh T đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Lê Minh T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 20/9/2023, tại Km 81 + 800 Quốc lộ C nơi giao nhau với đường đi thôn C, thuộc địa phận thôn C, xã V, huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang; ở đầu đường có biển báo hiệu khu vực đông dân cư, đường giao nhau với đường không ưu tiên. Lê Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-374.06 (dung tích xi lanh 108cm$^{3)}$ chở bạn là anh Đào Văn H1, anh Nguyễn Văn L1 đi trên đường Q,

hướng huyện H đi Đ, huyện V (nay là thị xã V) vào ngã ba đường giao nhau nhưng không chấp hành báo hiệu đường bộ, rồi đi sang đường dành cho phương tiện đi ngược chiều, tăng ga vượt xe mô tô biển kiểm soát 30K3-3877 do ông Giáp Mạnh C điều khiển đi phía trước cùng chiều, đang di chuyển chếch chéo từ bên phải sang bên trái đường theo hướng đi của T (vi phạm khoản khoản 9 Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 14 Luật giao thông đường bộ). Sau đó, T để phần cánh yếm, sàn để chân trước bên phải xe mô tô T điều khiển va chạm vào bên trái đầu để chân chống chính, để chân sau, cần khởi động xe mô tô của ông C, tại phần đường của phương tiện đi ngược chiều. Hậu quả, ông C bị thương rồi tử vong cùng ngày, T, anh H1, anh L1 bị thương tích nhẹ, tự điều trị; hai phương tiên bị hư hỏng với tổng trị giá thiệt hại 2.820.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe, phạm tội với lỗi vô ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Lê Minh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; được đại diện gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự; vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của người bị hại (điều khiển xe mô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn) nên được hưởng các tình thiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về lỗi: Bị cáo Lê Minh T không có giấy phép lái xe, tham gia giao thông khi vào ngã ba đường giao nhau nhưng không chấp hành báo hiệu đừng bộ, đi sang phần đường dành cho phương tiện đi ngược chiều, vi phạm khoản khoản 9 Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 14 Luật giao thông đường bộ; ông C có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên,Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, sức khỏe, tính mạng của công dân hậu quả làm cho ông C bị chết, anh H1, anh L1 bị thương tích nhẹ, bị cáo phạm tội khung hình phạt cao nhất là 10 năm do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị

cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5, Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: xe mô tô biển kiểm soát 30K3-3877 là tài sản của ông Giáp Mạnh C; xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 374.06 là tài sản của chị Đào Thị T2, sinh năm 1997, trú tại thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Bắc Giang (chị gái anh H1), Cơ quan điều tra đã trại lại hai xe mô tô trên cho gia đình ông C và chị T2.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo đã tác động ông M là bố đẻ bị cáo T đã bồi thường cho gia đình ông C số tiền 95.000.000 đồng. Hiện gia đình ông C không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với T.

Chị Đào Thị T2 không yêu cầu T bồi thường đối với thiệt hại xe mô tô, anh H1, anh L1 không yêu cầu T bồi thường gì về thương tích, ông M không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả số tiền ông M đã thay bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại. Do đó Hội đồng xét xử không không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với chị Đào Thị T2, ngày 20/9/2023 để xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 374.06 ở nhà, không biết anh H1 tự ý lấy xe để đi làm; anh H1 khi giao xe mô tô để T điều khiển đã không biết việc T không có giấy phép lái xe mô tô nên hành vi của chị T2 và anh H1 không cấu thành tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*".

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Minh T 02 năm tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luyện